

Số: 09/2019/QĐST - KDTM

Thuận An, ngày 08 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 25/2019/TLST-KDTM ngày 20 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần M, trụ sở: Số A, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Võ Quốc K, sinh năm 1994; nơi thường trú: Khố A, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An; địa chỉ liên lạc: Tầng H, số R tòa nhà C, phường B, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 01 tháng 7 năm 2019).

- *Bị đơn*: Công ty TNHH chế biến gỗ T; trụ sở: Số G, khu phố B, phường C, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa, là người đại diện theo pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1983 và bà Đặng Thị L, sinh năm 1984; Cùng nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nghĩa vụ thanh toán:

Công ty TNHH chế biến gỗ T có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 30/7/2019 tại Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số: SME/BDG/16/0048/HDHM ngày 05 tháng 08 năm 2016 cho Ngân hàng Thương mại cổ phần M gồm: Tiền nợ gốc 610.022.880 đồng, tiền nợ lãi quá hạn 241.034.879 đồng. Tổng cộng là

851.057.759 đồng (Tám trăm năm mươi một triệu, không trăm năm mươi bảy nghìn, bảy trăm năm mươi chín đồng).

2/ Tiền lãi suất: Kể từ ngày 31/7/2019, Công ty TNHH chế biến gỗ T phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận tại hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số: SME/BDG/16/0048/HDHM ngày 05 tháng 08 năm 2016.

Trường hợp Công ty TNHH chế biến gỗ T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần M có quyền yêu cầu ông Trần Văn V và bà Đặng Thị L phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các khoản nợ trên thay cho Công ty TNHH chế biến gỗ T theo hợp đồng bảo lãnh số: SME/BDG/16/0048/HDBL ngày 05/8/2016.

3/ Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH chế biến gỗ T tự nguyện chịu 18.765.866 (mười tám triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn tám trăm sáu mươi sáu đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần M số tiền 18.446.023 đồng (mười tám triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn không trăm hai mươi ba đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0035492 ngày 19/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huệ